

BÁO CÁO

Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu - chi NSNN Quý 2 và 6 tháng đầu năm 2025

Thực hiện Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính.

Căn cứ các Căn cứ các Quyết định của VKSND tối cao số 171/QĐ-VKSTC ngày 30/12/2024 về việc ban hành định mức phân bổ dự toán chi NSNN năm 2025 áp dụng thống nhất trong ngành Kiểm sát nhân dân; Quyết định số 174/QĐ-VKSTC ngày 30/12/2024 về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025. VKSND tỉnh Tây Ninh báo cáo như sau:

I. Tình hình công khai số liệu thực hiện dự toán thu-chi ngân sách nhà nước quý 2 và 6 tháng năm 2025:

1.1 Nội dung công khai:

Công khai số liệu thực hiện dự toán thu-chi ngân sách nhà nước quý 2 và 6 tháng năm 2025 đã được phê duyệt.

1.2 Hình thức công khai:

Công khai trên trang thông tin điện tử của VKSND tỉnh Tây Ninh, địa chỉ: <https://vienkiemsat.tayninh.gov.vn/tai-chinh-ke-toan>

1.3 Thời gian công khai: ngày 03/7/2025.

II. Thuyết minh tình hình thực hiện dự toán NSNN và số liệu thực hiện dự toán thu-chi ngân sách nhà nước quý 2 và 6 tháng năm 2025:

2.1 Kinh phí QLHC thực hiện chế độ tự chủ:

- Dự toán năm 2024 chuyển sang: 0 đồng;
- Dự toán giao trong năm: 59.835.500.000 đồng;
- Dự toán được sử dụng trong năm: 59.835.500.000 đồng;
- Dự toán đã sử dụng đến ngày 30/6/2025: 27.482.300.000 đồng;

- Dự toán còn lại trong năm: 32.353.200.000 đồng;

2.2 Kinh phí QLHC thực hiện chế độ không tự chủ:

- Dự toán năm 2024 chuyển sang: 900.000.000 đồng;
 - Dự toán giao trong năm: 14.907.200.000 đồng;
 - Dự toán được sử dụng trong năm: 15.807.200.000 đồng;
 - Dự toán đã sử dụng đến ngày 30/6/2025: 9.247.900.000 đồng;
 - Dự toán còn lại trong năm: 6.559.300.000 đồng;

2.3 Kinh phí đào tạo bồi dưỡng cán bộ thực hiện chế độ không tự chủ:

- Dự toán năm 2024 chuyển sang: 0 đồng;
 - Dự toán giao trong năm: 308.100.000 đồng;
 - Dự toán được sử dụng trong năm: 308.100.000 đồng;
 - Dự toán đã sử dụng đến ngày 30/6/2025: 84.240.000 đồng;
 - Dự toán còn lại trong năm: 223.900.000 đồng;

Trên đây là báo cáo tình hình công khai thực hiện dự toán thu-chi NSNN quý 2 và 6 tháng năm 2025 của VKSND tỉnh Tây Ninh báo cáo Cục Tài chính VKSND tối cao biết và chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên (để báo cáo);
- Đ/c VT-VKS tỉnh (để báo cáo);
- VKSND cấp huyện (để t/ hiện);
- Lưu: VP,KT.

**KT VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



Phan Văn Ne



ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH QUÝ 1 NĂM 2024

ĐVT: Triệu đồng

SST	NỘI DUNG	Dự toán năm	Ước thực hiện Quý 1	Ước thực hiện / Dự toán năm (%)	Ước thực hiện quý 1 so với cùng kỳ năm trước (%)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp NSNN, phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí thực hiện chế độ không tự chủ				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí thực hiện chế độ không tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp NSNN				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi NSNN				
I	Nguồn Ngân sách trong nước	56,174.6	13,027.0		
1	Chi quản lý hành chính	55.878.3	13,027.0	23.3%	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	50.595.0	10,351.9	20.5%	< 5.2%
b	Kinh phí thực hiện chế độ không tự chủ	5.283.3	2.675.1	50.6%	> 56.5%
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
a	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
b	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
c	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề	296.3	0.0		
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	296.3	0.0	0%	0%
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi đảm bảo xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hoá thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
II	Nguồn vốn viện trợ				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH
QUÝ 2 VÀ 6 THÁNG NĂM 2025

ĐVT: Triệu đồng

SST	NỘI DUNG	Dự toán năm	Ước thực hiện Quý 2 và 6 tháng	Ước thực hiện / Dự toán năm (%)	Ước thực hiện quý 2 và 6 tháng so với cùng kỳ năm trước (%)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp NSNN, phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí thực hiện chế độ không tự chủ				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí thực hiện chế độ không tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp NSNN				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi NSNN				
1	Nguồn Ngân sách trong nước	75,154.8	36,814.4		
1	Chi quản lý hành chính	74.846.7	36.730.2	49.1%	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	59.835.5	27.482.3	45.9%	< 1,2%
b	Kinh phí thực hiện chế độ không tự chủ	15.011.2	9.247.9	61.6%	> 2,5%
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
a	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
b	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
c	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề	308.1	84.2	27.3%	> 1,8%
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	308.1	84.2	27.3%	> 1,8%
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi đảm bảo xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hoá thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
II	Nguồn vốn viện trợ				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				

